

-----  
BM SẢN

**BẢNG KIỂM VÀ RUBRICS THU THẬP THÔNG TIN  
VỀ TIỀN SỬ GIA ĐÌNH - NỘI KHOA - NGOẠI KHOA**

STT	NỘI DUNG	GHI CHÚ
KỸ NĂNG GIAO TIẾP		
1.	Chào hỏi bệnh nhân, tự giới thiệu bản thân	
2.	Sử dụng câu hỏi mở khi mở đầu buổi giao tiếp	
3.	Dùng từ đơn giản, dễ hiểu (không dùng từ chuyên môn, nếu dùng phải giải thích rõ ràng), ngôn ngữ nhẹ nhàng, tế nhị trong giao tiếp	
4.	Khen ngợi và lắng nghe, khuyến khích bệnh nhân	
5.	Đồng cảm, trấn an	
HỎI TIỀN SỬ GIA ĐÌNH		
6.	Tiền căn gia đình bệnh lý di truyền: đái tháo đường, tim mạch, cao huyết áp, thiếu máu, bệnh chuyển hoá	
7.	Có người sống chung nhà mắc bệnh truyền nhiễm: lao phổi. cúm	
8.	Có người thân trực hệ bị dị tật bẩm sinh, chậm phát triển tâm thần vận động	
9.	Có người thân trực hệ bị ung thư vú, ung thư buồng trứng	
10.	Gia đình có người sinh đa thai	
HỎI TIỀN SỬ NỘI KHOA		
11.	Tiền căn bệnh lý nội tiết (đái tháo đường, chuyển hoá, cường giáp, suy giáp...),	
12.	Tiền căn bệnh lý tim mạch (cao huyết áp, suy tim, huyết khối tĩnh mạch, viêm tắc tĩnh mạch, bệnh lý van tim...)	
13.	Tiền căn bệnh lý hô hấp (hen, lao phổi...),	
14.	Tiền căn bệnh lý gan-mật (viêm gan siêu vi B, A, C, sỏi túi mật...)	

15.	Tiền căn bệnh lý thận (sỏi thận, nhiễm trùng tiểu,...),	
16.	Tiền căn bệnh lý tự miễn (Lupus,...),	
17.	Tiền căn bệnh lý tâm thần- thần kinh (trầm cảm, động kinh,...),	
18.	Tiền căn bệnh lý suy giảm miễn dịch mắc phải (HIV),	
19.	Tiền căn có truyền máu gần đây (lý do phải truyền máu),	
20.	Tiền căn sử dụng thuốc, tiền căn hút thuốc lá	
HỎI TIỀN SỬ NGOẠI KHOA		
21.	Tiền căn ngoại khoa: chấn thương vùng chậu, phẫu thuật vùng bụng, phẫu thuật vùng chậu, phẫu thuật hệ cơ xương khớp (cột sống)	
TÍNH CHUYÊN NGHIỆP		
22.	Thái độ tôn trọng người bệnh, ân cần thân thiện ( <i>Tôn trọng người bệnh, ngữ điệu nhẹ nhàng, giải thích rõ ràng dễ hiểu</i> )	
23.	Tác phong chuyên nghiệp ( <i>Quần áo sạch sẽ, tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn, không sơn móng tay, ngồi không bắt chéo chân, không rung chân...</i> )	
	Tổng cộng	
	<u><b>GHI CHÚ:</b></u>	

\*\*\* Mỗi thông tin được đặt câu hỏi được 1 điểm.

KỸ NĂNG	KHÔNG ĐẠT (SCORE = 0)	ĐẠT (SCORE = 5)	TỐT (SCORE = 7)	RẤT TỐT (SCORE = 10)
GIAO TIẾP	Thiếu các mục sau: Chào hỏi bệnh nhân Giới thiệu bản thân Sử dụng câu hỏi mở	Thực hiện đủ các mục sau: Chào hỏi bệnh nhân Giới thiệu bản thân Sử dụng câu hỏi mở	Bao gồm đạt và thực hiện được 1 trong 3 mục (mục 3,4,5) trong bảng kiểm	Thực hiện đầy đủ và đúng 5 mục trong bảng kiểm
TIỀN SỬ GIA ĐÌNH	Thiếu các mục sau: Đái tháo đường Tim mạch, cao huyết áp Thiếu máu	Thực hiện đủ các mục sau: Đái tháo đường Tim mạch, cao huyết áp Thiếu máu	Bao gồm đạt và thực hiện được 2 trong 4 mục (mục 6,7,8,9,10) trong bảng kiểm	Thực hiện đầy đủ và đúng 5 mục trong bảng kiểm
TIỀN SỬ NỘI KHOA	Thiếu các mục sau: Nội tiết Tim mạch Hô hấp Gan mật Dùng thuốc, hút thuốc lá	Thực hiện đủ các mục sau: Nội tiết Tim mạch Hô hấp Gan mật Dùng thuốc, hút thuốc lá	Bao gồm đạt và thực hiện được 2 trong 5 mục (mục 15,16,17, 18,19) trong bảng kiểm	Thực hiện đầy đủ và đúng 10 mục trong bảng kiểm
TIỀN SỬ NGOẠI KHOA	Không khai thác tiền căn ngoại khoa	Khai thác tiền căn ngoại khoa	Khai thác tiền căn ngoại khoa	Khai thác tiền căn ngoại khoa
TÍNH CHUYÊN NGHIỆP	Không tôn trọng người bệnh Không có tác phong chuyên nghiệp, lịch sự	Tôn trọng người bệnh Tác phong chuyên nghiệp, lịch sự	Tôn trọng người bệnh Tác phong chuyên nghiệp, lịch sự	Tôn trọng người bệnh Tác phong chuyên nghiệp, lịch sự